

Số: 467/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 05 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hoá phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 10/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-

2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 15/01/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Văn phòng Chính phủ năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn:

1. Bám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu tại Kế hoạch này và mục tiêu, yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 để tổ chức triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết chặt chẽ giữa công tác cải cách TTHC với chuyển đổi số đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao trong năm 2024 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ.

(Phụ lục chỉ tiêu cụ thể năm 2024 ban hành theo Kế hoạch).

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng văn bản, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng và tiến độ; giao chỉ tiêu cụ thể cho từng Phòng, Ban, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã phù hợp với tình hình thực tế.

3. Đảm bảo nguồn lực cho công tác cải cách TTHC, chú trọng trong việc lựa chọn cán bộ, công chức giỏi, đáp ứng yêu cầu công tác ở các cơ quan chuyên môn về làm việc biệt phái hoặc trung tập tại các đơn vị kiểm soát TTHC để thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Trên cơ sở dự toán do các cơ quan, đơn vị xây dựng, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí cho hoạt động kiểm soát TTHC đảm bảo quy định hiện hành.

4. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin, tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp nội dung, kết quả triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này tại các Sở, Ban, ngành, địa phương; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Nam;
- Bưu điện tỉnh, VNPT Quảng Nam;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và các Phòng, Ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, NSKS (Thảo).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
I	Công tác chỉ đạo, điều hành, ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát TTHC				
1	Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2024 tỉnh Quảng Nam	Kế hoạch kiểm soát TTHC tỉnh năm 2024	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Trước ngày 05/03/2024
2	Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2024 các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch kiểm soát TTHC cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2024	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 15/3/2024
3	Kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC theo quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Trước ngày 31/3/2024
4	Ban hành các văn bản triển khai công tác cải cách TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ tiêu tỉnh giao gắn với yêu cầu tình hình của cơ quan, địa phương	Văn bản triển khai thực hiện, giao chỉ tiêu	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh	Quý I/2024

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
II Công bố, công khai TTHC					
1	Công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Quyết định công bố	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Hoàn thành trước 10 ngày thông thường kể từ ngày Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ký ban hành Danh mục TTHC
2	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố TTHC đối với các TTHC được quy định trong Văn bản QPPL của tỉnh	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Ngay sau khi văn bản QPPL được ban hành
3	Thường xuyên xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC và thiết lập lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ thừa ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp	- Văn phòng UBND tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Hoàn thành trước 10 ngày thông thường kể từ ngày ký ban hành Quyết định công bố thừa ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh: - Phê duyệt quy trình nội bộ trước 07 ngày;

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
					- Thiết lập quy trình điện tử chậm nhất là 03 ngày.
4	Niên yết, công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Các Sở, Ban, ngành gửi đầy đủ tài liệu để niêm yết: Công khai các Quyết định, danh mục, bộ phận tạo thành TTHC tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh và tại Bộ phận Một cửa các cấp	- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh; - Bộ phận Một cửa cấp huyện; - Bộ phận Một cửa cấp xã.	Các Sở, Ban, ngành	Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày quyết định công bố
5	Đăng tải các TTHC trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của tỉnh, của ngành, đơn vị	Các Sở, Ban, ngành đăng tải hoặc gửi đầy đủ tài liệu để đăng tải đầy đủ, kịp thời các TTHC trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của tỉnh, của ngành, đơn vị	Các Sở, Ban, ngành	- Văn phòng UBND tỉnh; - Bộ phận Một cửa cấp huyện; - Bộ phận Một cửa cấp xã.	Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày quyết định công bố
6	Cập nhật, chuẩn hóa TTHC vào CSDL quốc gia về TTHC đối với Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền đơn vị quản lý	TTHC được cập nhật, chuẩn hóa đầy đủ vào CSDL quốc gia về TTHC	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (<i>cấp quyền truy cập CSDL quốc gia về TTHC cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và rà soát kiểm tra việc cập nhật, chuẩn hóa TTHC</i>)	- Trước 05 ngày thông thường kể từ ngày Quyết định công bố thừa ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh;

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
					- Hoặc trước 15 ngày thông thường tính từ thời gian Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành Danh mục TTHC.
7	Công khai toàn bộ danh sách TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Đồng bộ, cập nhật theo thời gian thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành	Chậm nhất là 05 ngày thông thường kể từ ngày quyết định công bố
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các TTHC thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP thuộc phạm vi tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ HCC và Bộ phận Một cửa các cấp	Tờ trình kèm Danh mục TTHC đủ điều kiện tiếp nhận	Các Sở, Ban, ngành	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Ngay sau khi có Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh
9	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định Danh mục các TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ HCC và Bộ phận Một cửa các cấp	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công - Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành	Định kỳ hằng quý

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
10	Rà soát các TTHC đủ điều kiện triển khai thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo quy định của Bộ, ngành	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Văn phòng UBND tỉnh.	Quý I/2024 hoặc theo Quyết định phê duyệt của Bộ, ngành
11	Tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia Danh mục TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ	Tờ trình kèm dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, Ban, ngành; - Văn phòng UBND tỉnh.	Theo lộ trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh giao
12	Thực hiện đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia	100% các hồ sơ TTHC được đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp.	Thường xuyên theo thời gian thực
III Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC					
1	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa.	Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì theo kế hoạch.	Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Theo kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
	cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC	- Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC. - Đề xuất Danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị.			
2	Hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá chất lượng rà soát và xây dựng dự thảo quyết định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Kế hoạch về rà soát, đánh giá TTHC	- Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá quy định, TTHC có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có). - Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Theo kế hoạch
3	Triển khai thực hiện phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Bộ, ngành liên quan	Văn bản, báo cáo kết quả triển khai thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Theo kế hoạch
IV Kiểm soát việc ban hành quy định TTHC					
1	Có ý kiến trước về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản góp ý kiến về TTHC	Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có quy định về TTHC gửi văn bản để Văn phòng UBND tỉnh có ý kiến.	Văn phòng UBND tỉnh cho ý kiến đối với nội dung quy định TTHC	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
2	Thực hiện đánh giá tác động của TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC (<i>được giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020</i>)	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của TTHC (kèm theo bản đánh giá tác động về TTHC và bản tính chi phí tuân thủ TTHC)	Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có quy định về TTHC	Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Thường xuyên
3	Thẩm định quy định về TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất	Văn bản thẩm định	Sở Tư pháp	Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có quy định về TTHC	Thường xuyên
V	Cải cách các quy định TTHC				
1	Thực hiện nghiêm việc giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện	100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã. 	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên: đảm bảo theo Kế hoạch số 7781/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
2	Tổ chức thực hiện 09 nhóm đơn giản hóa TTHC mà Đề án đề ra giai đoạn 2023 - 2025	Quyết định rà soát, đơn giản hoá TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	- Theo chức năng, quyền hạn quy định Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện, tham mưu triển khai trên phạm vi toàn tỉnh; - Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo phạm vi, chức năng quản lý.	Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện phối hợp trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.	Theo Kế hoạch số 1080/KH-UBND ngày 17/02/2024 về Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024 của UBND tỉnh
3	Tham mưu ban hành Quy chế hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Nam	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Trước ngày 31/3/2024
4	Công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp cấp Sở, cấp huyện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Kết quả đánh giá các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện được công khai	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Định kỳ trước ngày 10 hằng tháng

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
5	Công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp cấp xã theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Kết quả đánh giá các Phòng, ban và UBND cấp xã được công khai	UBND cấp huyện (Văn phòng HĐND&UBND)	Văn phòng UBND tỉnh	Định kỳ trước ngày 15 hằng tháng
6	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về thu phí, lệ phí không đồng (không thu) khi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết HĐND tỉnh	Sở Tài chính	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Văn phòng UBND tỉnh và Sở, Ban, ngành liên quan.	Quý II/2024
7	Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 – 2025 và Công văn số 100/TCTCCTTHC ngày 14/11/2023 của Tổ công tác cải cách TTHC Thủ tướng Chính phủ	- Quyết định công bố TTHC nội bộ; - Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ. - Quyết định thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện;	Văn phòng UBND tỉnh	Theo Kế hoạch số 8067/KH-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh và Công văn số 1271/UBND-NCKS ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
VI	Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06				
1	Rà soát, đầu tư nâng cấp trang thiết bị đảm bảo triển khai các mô hình thuộc nhóm tiện ích Đề án 06 phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Kế hoạch số 7384/KH-UBND của UBND tỉnh	Trang thiết bị cần thiết đảm bảo điều kiện, yêu cầu công việc	- Văn phòng UBND tỉnh; - Sở Thông tin và Truyền thông; - Sở Tư Pháp; - Công an tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo thời gian tại Kế hoạch số 7384/KH-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh
2	Đẩy mạnh cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC theo hướng dẫn tại Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Chuyển giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành và địa phương	Bưu điện tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan	Theo Đề án phê duyệt tại Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh
3	Tham mưu UBND tỉnh phương án tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến đối với Danh mục TTHC ưu tiên tiếp nhận trực tuyến trên	Ban hành Danh mục TTHC tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Quý I, II/2024

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
	địa bàn tỉnh do UBND tỉnh phê duyệt				
4	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết TTHC; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được triển khai/thuê thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các Sở, ngành liên quan; - UBND cấp huyện.	Quý II/2024
5	Đẩy nhanh tiến độ số hoá hồ sơ trong tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2022/NĐ-CP	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hoá đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công	- Các Sở, Ban, ngành; - Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh; - Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Văn phòng UBND tỉnh.	Thường xuyên
6	Tham mưu UBND tỉnh các giấy tờ, tài liệu thuộc phạm vi thực hiện số hóa tại điểm c, khoản 1, Điều 4, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ “Thành phần hồ sơ	Quyết định công bố Danh mục thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa của Chủ tịch UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Quý I, II/2024

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
	cần số hóa theo yêu cầu quản lý được xác định tại Quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” để áp dụng triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh				
7	Hướng dẫn Danh mục các giấy tờ, tài liệu thuộc phạm vi thực hiện số hóa quy định tại Điều 4, Chương II, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ để thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh	Văn bản hướng dẫn Danh mục thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa theo quy định của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Quý I, II/2024
8	Đẩy nhanh tiến độ số hoá kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được số hóa và tái sử dụng trong giải quyết TTHC	Sở Nội vụ	- Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; - Văn phòng UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông	Theo tiến độ tại Kế hoạch 8079/KH-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh
9	Đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Kế hoạch số 2693/KH-	Thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	- Sở Tư pháp; - UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp và thực hiện.	Theo Kế hoạch số 2693/KH-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
	UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh				
10	Tham mưu chuyển thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, tích hợp kết quả chứng thực điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì về hạ tầng kỹ thuật, hệ thống; phối hợp với Sở Tư pháp về triển khai dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử.	Văn phòng UBND tỉnh	Quý II/2024
VII Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính					
1	Công khai địa chỉ, email, số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị đơn vị và của Văn phòng UBND tỉnh	Bảng niêm yết công khai	- Các Sở, Ban, ngành; - Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 15/3/2024
2	Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định hành chính và chuyển cơ quan liên quan để xử lý	Văn bản chuyển xử lý	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Thường xuyên
3	Xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị	Cơ quan, đơn vị, địa phương		Thường xuyên
4	Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	Công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện;		Sau khi có báo cáo kết quả giải quyết

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
XIII Công tác truyền thông hoạt động kiểm soát TTHC					
1	Tuyên truyền về kết quả cải cách TTHC, kiểm soát TTHC của các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Tin, bài phản ánh về tình hình kết quả hoạt động kiểm soát TTHC	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các Sở, Ban, ngành.	- Báo Quảng Nam; - Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.	Thường xuyên
2	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về cải cách TTHC; gương người tốt, việc tốt trong cải cách TTHC; phóng sự về hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các chuyên đề, tin, bài, phóng sự về hoạt động kiểm soát TTHC theo các lĩnh vực trọng điểm	- Báo Quảng Nam; - Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện, xã.	Thường xuyên
3	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% số với tổng số hồ sơ tiếp nhận; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng	- Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền.	- Các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện.	- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn, thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm.	Thường xuyên
IX Tập huấn, giao ban định kỳ và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, trao đổi học tập kinh nghiệm					
1	Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, hướng dẫn số hóa cho cán bộ, công chức kiểm soát TTHC và Bộ phận Một cửa các cấp	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Sở Nội vụ.	Quý I, II/2024

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
2	Giao ban quý định kỳ để triển khai nhiệm vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ theo Quý	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quý I, II, III, IV/2024
3	Tham mưu tổ chức Đoàn học tập kinh nghiệm đối với các địa phương có cách làm hay về công tác cải cách TTHC, triển khai Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo thời gian thực	Tham mưu UBND tỉnh cử Đoàn học tập kinh nghiệm tại các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Quý III/2024
X	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông				
1	Xây dựng và trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra định kỳ và đột xuất	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Theo kế hoạch của UBND tỉnh hoặc Tổ chức kiểm tra đột xuất khi có phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp
2	Thực hiện kiểm tra định kỳ công tác kiểm soát TTHC tại một số Sở, Ban, ngành; UBND một số huyện, thành phố, thị xã và UBND một số xã, phường, thị trấn theo kế hoạch	Thông báo kết luận kiểm tra.	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	
3	Thực hiện kiểm tra đột xuất hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh khi có phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Thông báo kết luận kiểm tra.	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	

STT	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
4	Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn	- Văn bản kiểm tra nội bộ; - Báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả tự kiểm tra.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; - Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện. - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh	
XI	Báo cáo định kỳ Quý I, Quý II, Quý III và năm về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; xử lý tổng hợp số liệu báo cáo trên Hệ thống GRIS				
1	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của các đơn vị và UBND cấp xã	100% Báo cáo của các đơn vị và UBND cấp xã được thực hiện trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	UBND cấp xã	UBND cấp huyện;	- Thời gian chậm nhất là ngày 17 của tháng cuối quý.
2	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện	100% Báo cáo của các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, xã được thực hiện trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện;	Văn phòng UBND tỉnh	- Thời gian chậm nhất là ngày 19 của tháng cuối quý.
3	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của UBND tỉnh	100% Báo cáo của UBND tỉnh được thực hiện trên Hệ thống báo cáo Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Thời gian chậm nhất là ngày 22 của tháng cuối quý.

Phụ lục

CÁC CHỈ TIÊU TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP, NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NGÀY 05/01/2024 ĐƯỢC CHÍNH PHỦ GIAO TRONG NĂM 2024

(Ban hành theo Kế hoạch tại Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)

1. Nguyên tắc thực hiện chỉ tiêu

Việc giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được các cấp có thẩm quyền giao cho UBND tỉnh trong năm 2024 tại khoản 2 Phụ lục này và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2023, cụ thể như sau:

a) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **nhỏ hơn** chỉ tiêu của Trung ương giao trong năm 2024 thì giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương **phần đầu bằng** chỉ tiêu của Trung ương giao trong năm 2024.

b) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **bằng hoặc lớn hơn** chỉ tiêu của Trung ương giao trong năm 2024 thì giao chỉ tiêu bằng kết quả đạt được trong năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương đó **phần đầu tăng thêm 10%**, nhưng không nhỏ hơn chỉ tiêu của Trung ương giao trong năm 2024.

2. Danh mục các chỉ tiêu liên quan

STT	Nội dung chỉ tiêu	Tỉ lệ	Chỉ tiêu giao năm 2024	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	Tối thiểu 80	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh và UBND cấp huyện
2	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	Tối thiểu 45	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Văn phòng UBND tỉnh; - Sở Thông tin và Truyền thông.
3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 50	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	

4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	%	Tối thiểu 80	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	
5	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%	100	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	
6	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện	%	100	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	
7	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	%	Tối thiểu 50	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	
8	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn	%	100	Các Sở, Ban, ngành	
9	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của Sở, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Công Dịch vụ công quốc gia	%	100	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.
10	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	%	100	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh
11	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	%	Tối thiểu 90	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Sở Nội vụ